

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-ST

Ngày: 03 – 12 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phương Minh Thành

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lôi Vĩnh Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2020/HSST, ngày 10 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn L (tên gọi khác: B), sinh ngày 15/8/2001; nơi cư trú: ấp T, xã Mỹ C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh V, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1967. Anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: không; tiền sự: 01 lần (Ngày 31/3/2020 bị Ủy ban nhân dân xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác). Bị bắt tạm giữ từ ngày 06/8/2020 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Văn C, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã Mỹ C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Người làm chứng:

1. Anh Trần Thanh K, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã Mỹ C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Chị Lâm Anh T, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Kim C, xã Kim H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

3. Chị Trầm Thị Mỹ X, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp G, xã H, H. C, tỉnh Trà Vinh.

4. Chị Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số xC Nguyễn Đ, khóm G, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 05/8/2020 bị cáo Huỳnh Văn L điện thoại cho người thanh niên tên thường gọi là Heo khoảng 22 tuổi (không rõ nhân thân và địa chỉ), hỏi mua 01 (một) bịch ma túy đá tổng hợp (loại Methamphetamine) với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), thì Heo đồng ý bán và hẹn giao ma túy đá tại khu vực sân bóng đá D K thuộc xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Khoảng 20 phút sau, Heo chạy xe máy đến gặp bị cáo, thì bị cáo đưa tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) cho Heo và Heo đưa cho bị cáo 01 (một) bịch ma túy đá tổng hợp (loại Methamphetamine). Khi có được ma túy, bị cáo liền xóa số điện thoại của Heo và cất giấu ma túy vào túi quần đang mặc rồi về phòng trọ ở hẻm vào sân bóng đá D K. Đến khoảng 14 giờ 29 phút ngày 06/8/2020, anh Trần Thanh K, sinh năm 1996, ngụ ấp số 3, xã Mỹ C, huyện C, tỉnh Trà Vinh, điện thoại cho bị cáo hỏi mua ma túy đá giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), thì bị cáo đồng ý bán và hẹn gặp anh K tại khu vực sân bóng đá D K. Khoảng 15 phút sau, anh K chạy xe mô tô biển số 51X8-44xx đến điểm hẹn nhưng bị cáo và anh K không giao dịch mua bán ma túy mà anh K rủ bị cáo đi chơi thì bị cáo đồng ý, sau đó anh K chở bị cáo đến nhà trọ không tên của chị Nguyễn Thị Hồng P thuộc số xx, đường Sơn T, khóm A, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, làm chủ. Khi đến nơi, cả hai vào phòng số E do chị Lâm Anh T, sinh năm 2000, ngụ ấp Kim C, xã Kim H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, thuê ở. Tại đây, có mặt chị T và chị Trầm Thị Mỹ X, sinh năm 1997, ngụ ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, sau đó bị cáo và anh K lên gác lửng phòng rồi anh K đưa cho bị cáo 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền mua ma túy đá, bị cáo nhận tiền xong. Đồng thời, anh K lấy cái nắp có gắn cái nõ thủy tinh và ống hút dùng để sử dụng ma túy đá. Lúc này, bị cáo lấy trong người ra 01(một) bịch ma túy đá bỏ một ít vào cái nõ thủy tinh của K, số ma túy đá còn lại bị cáo cất giấu vào túi quần Jean phía trước bên phải đang mặc để bán lại cho người khác. Khi anh K sử dụng ma túy vừa mua được xong thì bị cáo và X cũng tham gia sử dụng, lúc này T đi lên gác lửng nhìn thấy bị cáo, K, X đang sử dụng ma túy đá nên cũng tham gia sử dụng. T sử dụng được một ít rồi sang phòng bên cạnh chơi, X sử dụng thêm một ít nữa rồi nằm nghỉ trên gác, còn lại bị cáo và K tiếp tục sử dụng ma túy đá cho đến hết. Đến khoảng 16 giờ 10 phút ngày 06/8/2020, lực lượng công an tiến hành kiểm tra phòng số E nhà trọ không tên phát hiện có các đồ vật dùng để sử dụng ma túy đá. Đồng thời, lực lượng công an yêu cầu người nào còn cất giấu đồ vật nào liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy thì giao nộp cho lực lượng công an. Lúc này, bị cáo lấy từ túi quần Jean phía trước bên phải đang mặc ra 01 (một) bịch nylon trong suốt hàn kín, không rõ hình bên trong chứa ma túy đá mà bị cáo đã cất giấu trước đó giao nộp cho lực lượng công an. Lực lượng công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành tạm giữ một số tang vật gồm: 01(một) bịch ny long trong suốt không rõ hình dạng bên trong có chứa chất nghi là chất ma túy; 01

(một) điện thoại di động hiệu iphone, số seri: F17KQX4PFHxx, số IMEI: 0134380007176xx, màu trắng đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy kèm theo sim số 08676280xx; tiền Việt Nam 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) trong đó: 02(hai) tờ tiền mệnh giá mỗi tờ 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), 01(một) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng); 01 (một) ví da màu nâu có chữ Levi's, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Grand Prime IMEI 35564507444609xx màu trắng, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy; 01(một) bình nhựa trong suốt có chữ STING màu đỏ, có nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 (một) nổ thủy tinh; 01 (một) ống nhựa màu cam (dạng ống hút) đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu VICTORY, màu xanh, số khung: VHTDCHOM4UM0038xx, số máy: VUMHTYG150Fxx★4C1038xx★, biển số 51X8 – 44xx, đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 1.000.000 đồng (một triệu đồng) gồm: 04 (bốn) tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), 02 (hai) tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng); 01 (một) bật lửa có chữ HOA VIỆT.

Ngày 06/8/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh.

Tại bản kết luận số: 300/KLGD, ngày 08 tháng 8 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Trà Vinh, kết luận: Tinh thể rắn đựng trong 01 (một) bịch nylon trong suốt được niêm phong trong gói niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine; Khối lượng: **0,1142** gam.

Đối với Trần Thanh K người mua ma túy đá của bị cáo cùng với bị cáo sử dụng, do anh K đã sử dụng số ma túy hết nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, không thu được số ma túy nói trên để gửi đi giám định. Vì vậy, hành vi của anh K không cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính anh K số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với Trầm Thị Mỹ X và Lâm Anh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đá cùng với bị cáo. Hành vi của Mỹ X, Anh T không cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Đối với Nguyễn Thị Hồng P chủ nhà trọ số xx, đường S, khóm A, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, việc bị cáo cùng với K, X, T sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy đá tại phòng trọ chị Hồng P hoàn toàn không biết. Tuy nhiên, do mới bắt đầu kinh doanh nên chị Hồng P còn sơ hở để cho bị cáo cùng với K, X, T lợi dụng để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Do đây là lần đầu vi phạm nên Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, chỉ lập biên bản giáo dục nhắc nhở cam kết không tái phạm.

Đối với người nam thanh niên tên Heo khoảng 22 tuổi đã bán ma túy đá cho bị cáo, quá trình khởi tố điều tra làm rõ bị cáo khai nhận không rõ nhân thân và địa chỉ cũng như tên tuổi của người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành

phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, chưa xác minh làm rõ xử lý được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về vật chứng: Thu giữ lúc bắt quả tang vẫn còn đang tạm giữ. Riêng số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) là của anh Trần Thanh K không liên quan đến vụ án “mua bán trái phép chất ma túy” nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, đã trả lại tài sản cho anh K xong. Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu VICTORY, màu xanh, biển số 51X8-44xx bị cáo mượn của cha ruột tên Trần Văn C để làm phương tiện đi lại. Qua điều tra làm rõ xét thấy không có liên quan đến vụ án, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh ra Quyết định trả lại tài sản cho anh C là chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số: 63/CT-VKS-HS ngày 09/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Huỳnh Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L từ 02 năm đến 03 năm tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Huỳnh Văn L đã khai nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 05/8/2020 bị cáo điện thoại cho một người thanh niên tên thường gọi là Heo hỏi mua 01 bạch ma túy đá tổng hợp với giá 500.000đ, sau khi mua được ma túy bị cáo đem về phòng trọ cất giấu. Đến khoảng 14 giờ 30 phút bị cáo đến nhà trọ không tên thuộc số 86 đường Sơn Thông, khóm 1, phường 7, thành phố Trà Vinh bán cho Trần Thanh K 200.000đ ma túy, rồi cùng K, T và X sử dụng chung. Đến 16 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Văn L đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Huỳnh Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án thì hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến an ninh trật tự địa phương, mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Nguyên nhân dẫn đến vi phạm là vì bị cáo ham lợi chạy theo lợi nhuận, bất chấp pháp luật miễn sao có tiền tiêu xài và hút chích là được, còn hậu quả xảy ra thế nào bị cáo không màng đến. Do đó cần xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số seri: F17KQX4PFHxx, số IMEI: 0134380007176xx màu trắng đã qua sử dụng, kèm theo sim số 08676280xx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Grand prime, IMEI: 35564507444609xx màu trắng đã qua sử dụng, kèm theo sim số 09498742xx; 01 phong bì màu trắng, dán kín, bên ngoài ghi thời gian niêm phong ngày 06/8/2020 (bên trong có 450.000đ tiền Việt Nam); 01 phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong số: 300/M ghi ngày 08/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh; 01 ví da màu nâu có chữ Levi's đã qua sử dụng; 01 bình nhựa trong suốt có chữ STING màu đỏ, có nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 nõ thủy tinh và 01 ống nhựa màu cam (dạng ống hút) đã qua sử dụng; 01 bật lửa có chữ HOA VIỆT. Nghĩ nên tịch thu sung quỹ, tiêu hủy và trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2020.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số seri: F17KQX4PFHxx, số IMEI: 0134380007176xx màu trắng đã qua sử dụng, kèm theo sim số 08676280xx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy Grand prime, IMEI: 35564507444609xx màu trắng đã qua sử dụng, kèm theo sim số 09498742xx và 200.000 đồng tiền do phạm tội mà có. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong số: 300/M ghi ngày 08/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh; 01 ví da màu nâu có chữ Levi's đã qua sử dụng; 01 bình nhựa trong suốt có chữ STING màu đỏ, có nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 nõ thủy tinh và 01 ống nhựa màu cam (dạng ống hút) đã qua sử dụng; 01 bật lửa có chữ HOA VIỆT. Trả lại cho bị cáo 250.000 đồng tiền Việt Nam.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Huỳnh Văn L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Sỹ

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Thị Mỹ Kim

Phương Minh Thành

Nguyễn Thanh Sỹ